ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin nguồn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 376/QĐ-UBND, ngày 06 /03/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin (HTTT) nguồn tỉnh Lạng Sơn; trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong đảm bảo hoạt động của HTTT nguồn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường (sau đây viết tắt là cấp xã) và đơn vị có liên quan trong việc quản lý, vận hành HTTT nguồn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. HTTT nguồn tỉnh là HTTT của tỉnh được thiết lập để cung cấp thông tin nguồn cho Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT), bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận thông tin từ HTTT nguồn Trung ương để đăng phát trên Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng. HTTT nguồn còn có chức năng thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở.

2. Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT là Đài truyền thanh cấp xã sử dụng phương thức truyền đưa tín hiệu âm thanh, dữ liệu trên hạ tầng viễn thông, Internet, kết nối với HTTT nguồn.

3. Bảng tin điện tử công cộng là màn hình Led và các trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền được lắp đặt cố định tại các địa điểm thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin (quảng trường, khu đông dân cư, khu vực công cộng, khu vực cửa khẩu…) được kết nối với HTTT nguồn của tỉnh.

4. Thông tin nguồn là bản tin dưới dạng dữ liệu số do các cơ quan, tổ chức ở trung ương, cấp tỉnh, và cấp xã cung cấp và được quản lý, lưu giữ trên HTTT nguồn.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, vận hành

1. Việc quản lý, vận hành HTTT nguồn thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đảm bảo an toàn và khai thác hiệu quả HTTT nguồn.

2. Đảm bảo sự chủ động của cơ quan chủ trì và sự phối hợp thường xuyên, kịp thời của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác quản lý, vận hành, cung cấp và đăng phát trên HTTT nguồn.

3. Thông tin, tuyên truyền được cung cấp qua HTTT nguồn phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn.

4. Việc quản lý vận hành Hệ thống thông tin nguồn của tỉnh đảm bảo theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về hệ thống truyền thông cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

Điều 5. Chức năng của HTTT nguồn tỉnh Lạng Sơn

1. HTTT nguồn cấp tỉnh được dùng chung cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở (TTCS) cấp tỉnh và cấp xã để thực hiện các hoạt động TTCS.

2. Thông qua HTTT nguồn cấp tỉnh, đội ngũ cán bộ làm công tác TTCS thực hiện tổ chức sản xuất, biên tập bản tin phát thanh trên đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT.

3. HTTT nguồn cấp tỉnh còn có các chức năng quản lý các cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện tổng hợp, thống kê để đưa ra các báo cáo phục vụ công tác quản lý nhà nước về TTCS trên địa bàn, chia sẻ dữ liệu với HTTT nguồn trung ương.

Chương II

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KẾT NỐI VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN HỆ THỐNG THÔNG TIN NGUỒN TỈNH LẠNG SƠN

Điều 6. Nội dung thông tin thiết yếu cung cấp trên HTTT nguồn tỉnh Lạng Sơn

1. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

2. Các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của quốc tế, đất nước, địa phương.

3. Chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh và cấp xã.

4. Tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị liên quan trực tiếp đến cơ sở.

5. Kiến thức khoa học, kỹ thuật, kinh tế, văn hóa, xã hội; các giá trị văn hóa truyền thống của người Việt Nam nói chung, người Lạng Sơn nói riêng.

6. Tiềm năng, thế mạnh, chính sách thu hút đầu tư của tỉnh Lạng Sơn.

7. Hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

8. Phong trào thi đua do UBND tỉnh phát động, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến của ngành, cơ quan, cơ sở.

9. Thông tin về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn; hỏa hoạn; cấp cứu, dịch bệnh; thảm họa xảy ra ở địa phương hoặc có ảnh hưởng đến địa phương;

10. Thông tin các biện pháp đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội;

11. Thông tin sản phẩm, dịch vụ cần thiết phục vụ sản xuất và đời sống của người dân ở địa phương;

12. Những thông tin khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 7. Hình thức thông tin

1. Hình thức thông tin được chia sẻ, cung cấp cho Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT là các bản tin hoàn chỉnh theo các hình thức sau:

a) Bản tin ký tự (text): Bản tin điện tử thể hiện nội dung bằng các ký tự.

b) Bản tin âm thanh (voice): Bản tin điện tử thể hiện nội dung bằng dữ liệu âm thanh.

2. Hình thức thông tin được cung cấp, chia sẻ, đăng phát trên bảng tin điện tử công cộng dạng chữ viết, video, hình ảnh, đồ họa thông tin (infographics) đã được biên soạn hoàn chỉnh thành các loại: bản tin ký tự, bản tin hình ảnh, bản tin video.

Điều 8. Mức độ ưu tiên của bản tin

HTTT nguồn gửi đến Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT các loại tin theo mức độ ưu tiên từ cao xuống thấp như sau:

1. Bản tin khẩn cấp: Bản tin được HTTT nguồn gửi đến Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT để phát ngay trong các tình huống khẩn cấp (thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh,…). Trong trường hợp đặc biệt, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp điều khiển HTTT nguồn phát ngay bản tin khẩn cấp trên Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT.

2. Bản tin ưu tiên: Bản tin được HTTT nguồn gửi đến Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT để ưu tiên phát trong chương trình. Trường hợp bản tin ưu tiên của Trung ương, tỉnh, trùng với lịch phát bản tin ưu tiên của cấp xã thì Chủ tịch UBND cấp xã chủ động quyết định thứ tự phát các bản tin ưu tiên theo yêu cầu thực tế.

3. Bản tin thông thường: Bản tin được HTTT nguồn gửi đến Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT để Chủ tịch UBND cấp xã chủ động lựa chọn phát theo lịch phát thanh.

Điều 9. Đảm bảo an toàn cơ sở vật chất, an toàn an ninh thông tin

1. HTTT nguồn được cài đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Lạng Sơn. UBND tỉnh ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức quản lý, vận hành HTTT nguồn tỉnh. Cơ quan quản lý, vận hành chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật đảm bảo hoạt động an toàn, ổn định cho HTTT nguồn; đảm bảo an toàn an ninh thông tin; thực hiện việc sao lưu dữ liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

2. Cơ quan, đơn vị, cá nhân được cấp tài khoản để thực hiện nhiệm vụ trên HTTT nguồn theo quy định, có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập tài khoản quản trị hệ thống.

3. Các cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ trên HTTT nguồn phải tuân thủ theo Điều 7 Luật An toàn thông tin mạng năm 2015; Điều 8 Luật An ninh mạng năm 2018. Khi phát hiện có sự cố mất an toàn thông tin trên hệ thống thiết bị phải kịp thời báo cho Cơ quan quản lý, vận hành để phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý theo quy định pháp luật.

4. HTTT nguồn của tỉnh phải được kết nối với HTTT nguồn của trung ương và các thiết bị đầu cuối: cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng…

5. Tất cả các cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT đã được đầu tư phải được đồng bộ lên HTTT nguồn của tỉnh và phải sử dụng HTTT của tỉnh để quản lý, vận hành.

6. Các HTTT kết nối, chia sẻ dữ liệu với HTTT nguồn cấp tỉnh qua LGSP phải đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Điều 10. Quản lý tài khoản HTTT nguồn tỉnh Lạng Sơn

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phép sử dụng tài khoản quản trị để quản lý tài khoản đăng nhập sử dụng phần mềm; cấp tài khoản, phân quyền sử dụng tài khoản người dùng cho cơ quan, đơn vị theo phân cấp.

2. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cấp tài khoản truy cập Hệ thống có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản đúng mục đích, phải đổi mật khẩu trong lần đăng nhập đầu tiên. Đặt mật khẩu có độ dài ít nhất 8 ký tự, gồm: chữ cái hoa và thường, chữ số và ký tự đặc biệt. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm bảo mật thông tin tài khoản truy nhập, không chia sẻ mật khẩu với người khác.

Đơn vị được giao quản lý, vận hành có quyền khóa quyền truy cập của tài khoản trong trường hợp tài khoản đó thực hiện các hành vi tấn công hoặc để xảy ra vấn đề mất an toàn hệ thống thông tin.

Việc giao tài khoản đơn vị cho cá nhân quản lý, sử dụng; việc thay đổi nhân sự quản lý, sử dụng tài khoản của đơn vị được thực hiện bằng văn bản của thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Trường hợp cá nhân thay đổi vị trí công tác, chuyển đơn vị công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu thì cơ quan, đơn vị thông báo cho đơn vị quản lý, vận hành để thực hiện hủy bỏ, thay đổi tài khoản cá nhân theo quy định. Thời gian gửi thông báo tương ứng với thời gian lưu hành quyết định về việc chuyển công tác, thôi việc hoặc nghỉ hưu của cá nhân...

3. Cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống có trách nhiệm quản lý, bảo đảm an toàn bảo mật thông tin về tài khoản đơn vị; đăng xuất tài khoản khỏi thiết bị đăng nhập (máy tính, điện thoại, ipad,...) sau khi thực hiện xong nhiệm vụ trên hệ thống; không được để chế độ đăng nhập tự động trên thiết bị (lưu mật khẩu).

Điều 11. Thời gian vận hành, âm lượng của Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng.

1. Đối với Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, thời gian vận hành hằng ngày:

a) Buổi sáng: từ 05 giờ 45 phút đến 06 giờ 45 phút.

b) Buổi chiều: từ 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 30 phút.

Ngoài khung giờ trên, UBND cấp xã chỉ đạo sắp xếp thời gian vận hành phù hợp với tình hình thực tế.

2. Đối với bảng tin điện tử công cộng, thời gian vận hành hằng ngày (bao gồm cả ngày lễ, tết, thứ Bảy, Chủ nhật):

a) Buổi sáng: từ 06 giờ 00 phút đến 07 giờ 00 phút.

b) Buổi chiều: từ 17 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút.

Ngoài khung giờ trên, UBND cấp xã chỉ đạo sắp xếp thời gian vận hành phù hợp với tình hình thực tế. Trong trường hợp khẩn cấp, đột xuất hoặc khi diễn ra các sự kiện quan trọng, bảng tin điện tử công cộng được đăng phát ngay.

3. Về âm lượng

UBND cấp xã quyết định việc điều chỉnh âm lượng phát thanh đảm bảo đủ nghe và phù hợp với đặc điểm riêng của từng khu vực đô thị, nông thôn, miền núi; tuân thủ giới hạn tối đa cho phép về tiếng ồn được quy định tại QCVN 26:2025/BNNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn của Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT ngày 15/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành 03 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức quản lý duy trì, khai thác, vận hành hệ thống; đảm bảo công nghệ kỹ thuật an toàn; cấp độ an ninh hệ thống theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cung cấp, quản lý thông tin trên HTTT nguồn tỉnh.

a) Tiếp nhận các sản phẩm truyền thông từ HTTT nguồn trung ương gửi đến HTTT nguồn tỉnh để đăng, phát trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng trong toàn tỉnh.

b) Tiếp nhận các sản phẩm truyền thông do các cơ quan, đơn vị trong tỉnh gửi; thẩm định, lựa chọn các sản phẩm truyền thông phù hợp gửi trên HTTT nguồn tỉnh để đăng, phát trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng.

Trong trường hợp cần chỉnh sửa sản phẩm truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao đổi (theo hình thức phù hợp) với các cơ quan, đơn vị liên quan để chỉnh sửa đảm bảo chất lượng nội dung, hiệu quả truyền thông trước khi gửi trên HTTT nguồn tỉnh.

c) Sản xuất, biên tập, cung cấp từ 02 sản phẩm truyền thông (trở lên)/tháng trên HTTT nguồn tỉnh.

d) Chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các bản tin thông báo khẩn cấp về tình hình thiên tai, dịch bệnh và các tình huống khẩn cấp khác trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cung cấp thông tin, sử dụng HTTT nguồn tỉnh.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chấp hành Quy định này và công tác quản lý, vận hành hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT, bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này.

6. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo việc kết nối hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

Điều 13. Các sở, ban, ngành tỉnh

1. Cung cấp thông tin cho đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT qua HTTT nguồn tỉnh ít nhất 01 bản tin/tháng hoặc trong trường hợp đột xuất đảm bảo thực hiện tuyên truyền thống nhất trong toàn tỉnh.

Hình thức cung cấp thông tin: Bản tin ký tự (file text khoảng 500 đến 900 chữ/bản tin) hoặc bản tin đã được thu âm (file audio, khoảng từ 03 đến 05 phút/bản tin); có đề xuất mức độ ưu tiên và thời điểm phát bản tin theo quy định tại Quy chế này.

2. Chủ động xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đăng lên bảng tin điện tử công cộng (nếu có).

Hình thức cung cấp sản phẩm truyền thông: là sản phẩm truyền thông hoàn chỉnh dưới dạng video hình ảnh, đồ họa thông tin (infographics) bằng tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

3. Theo chức năng, nhiệm vụ đảm bảo các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, an toàn, an ninh thông tin và hoạt động của HTTT nguồn tỉnh.

Điều 14. UBND cấp xã

1. Quản lý, xây dựng thông tin, tiếp nhận thông tin từ HTTT nguồn, cung cấp cho Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cấp xã, bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn theo nội dung, hình thức, mức độ ưu tiên tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quy chế này.

2. Quản lý tài sản, kiểm tra, đánh giá chất lượng thông tin, hiệu quả hoạt động của Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cấp xã, bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn.

3. Quản lý tài khoản của địa phương trên HTTT nguồn của tỉnh, sắp xếp khung giờ cố định, âm lượng phát thanh để chủ động vận hành hệ thống.

4. Xây dựng dự toán kinh phí hằng năm đảm bảo duy trì hoạt động của Đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cấp xã, bảng tin điện tử công cộng trên địa bàn.

5. Khi xảy ra sự cố về kỹ thuật, an toàn thông tin, kịp thời thông báo cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời gian sớm nhất để xử lý kịp thời.

6. Quản lý trực tiếp, khai thác, vận hành Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT; chỉ đạo xây dựng bản tin và việc tiếp nhận, phát thanh bản tin của HTTT nguồn theo mức độ ưu tiên; đảm bảo việc duy trì hoạt động liên tục, hiệu quả của Đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT.

Điều 15. Các cơ quan báo chí của tỉnh

Mỗi cơ quan báo chí lựa chọn, cung cấp từ 02 bản tin (trở lên)/tháng (dạng text: tin, bài, tiểu phẩm, thơ,... hoặc các file audio hoàn chỉnh, thời lượng từ 03 đến 05 phút) có nội dung tuyên truyền, quảng bá về các giá trị văn hóa đặc sắc, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh; hoạt động của các đồng chí lãnh đạo tỉnh; các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh để phát trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng CNTT-VT.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã, các cơ quan liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này và gửi báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh hoặc theo yêu cầu cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan liên quan thực hiện Quy chế này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định./.